TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 121 /2022/QĐCNTTLH	*Quảng Xương, ngày 03 tháng 6 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Vũ Xuân Đ và chị Mai Thị Nam G về việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con và cấp dưỡng tiền nuôi con khi ly hôn.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Vũ Xuân Đ

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 5 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Anh Vũ Xuân Đ - sinh năm: 1985

Địa chỉ: Thôn 1, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

+ Chị Mai Thị Nam G - sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn 1, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Xuân Đ và chị Mai Thị Nam G

- Về con chung: Anh, chị có 01 con chung cháu Vũ Xuân P, sinh ngày 25/10/2015. Giao cháu Vũ Xuân P cho chị G trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6/2022 trở đi cho đến khi cháu P thành niên, anh Đ được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Anh Đ, chị G không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Q;
- Chị cục THADS huyện Q;
- UBND xã Q, huyện Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Bùi Thị Huyền